TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/DS-ST
Ngày: 22 - 5 - 2018
V/v tranh chấp tiền hụi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Dư Thanh Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Công Đẳng

Ông Nguyễn Hải Hưng

***- Thư ký phiên tòa*:** bà Dương Thị Lụa- Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 124/2017/TLST-DS, ngày 25 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp tiền hụi, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2018; quyết định hoãn phiên tòa số 26/2018/QĐST-DS ngày 27/3/2018 và thông báo mở lại phiên tòa số 02/TB-TA ngày 03 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* anh Lâm Quốc V, sinh năm 1979

Địa chỉ cư trú: ấp 1, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* anh Huỳnh Bé H

Địa chỉ cư trú: ấp 1, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* chị Lý Thị C, sinh năm 1985

Địa chỉ cư trú: ấp 1, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 10 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Lâm Quốc V trình bày:*

Ngày 30/11/2015 âm lịch anh có mở dây hụi, loại hụi 2.000.000 đồng, mỗi tháng khui một lần, tổng số 19 chưng, kết thúc hụi vào 30/5/2017, anh Bé H cùng vợ là chị C có tham gia chơi 2 chưng:

Chưng thứ nhất anh Bé H hốt kỳ đầu kêu số tiền 800.000 đồng, số tiền hốt được là 20.400.000 đồng, trừ tiền cò 1.000.000 đồng, còn lại 19.400.000 đồng, anh Vđã chung đủ cho anh Bé H, như vậy anh Bé H và chị C phải đóng hụi chết cho anh V18 kỳ hụi chết.

Chưng thứ hai anh Bé H và chị C hốt vào kỳ tháng 02/2016, số tiền hốt được là 22.750.000 đồng, trừ tiền cò 1.000.000 đồng, còn lại 21.750.000 đồng, anh Vđã chung đủ cho anh Bé H, như vậy anh Bé H và chị C phải đóng hụi chết cho anh V15 kỳ hụi chết.

Cả hai chưng hụi anh Bé H chị C đóng hụi chết được đến kỳ tháng 4 năm 2016. Từ kỳ tháng 5 năm 2016 cho đến kỳ mãn hụi là tháng 5 năm 2017 là 13 tháng nhưng anh Bé H và chị C không đóng hụi chết, như vậy anh Bé H và chị C còn phải đóng hụi chết cho anh 2 chưng hụi với số tiền 52.000.000 đồng, anh Bé H và chị C có đóng được 8.000.000 đồng, còn lại 44.000.000 đồng. Anh Vyêu cầu anh Bé H và chị C trả cho anh số tiền 44.000.000 đồng.

** Trong quá trình tố tụng chị Lý Thị C trình bày:*

Chị C thừa nhận có tham gia chơi hụi do anh V làm chủ, chị và anh Bé H có tham gia chơi 2 chưng, loại hụi 2.000.000 đồng, mỗi tháng khui một lần, tổng số 19 chưng, mở vào ngày 30/11/2015. Hai chưng hụi này chị C đã hốt và anh V đã chung tiền đủ cho chị C và anh Bé H, tính đến khi mãn hụi, chị C và anh Bé H còn phải đóng hụi chết cho anh V 12 kỳ với số tiền 48.000.000 đồng, chị C đã đóng cho anh V nhiều lần được 10.000.000 đồng, chị và anh Bé H còn nợ lại anh Vsố tiền 38.000.000 đồng, chị chỉ đồng ý trả cho anh V số tiền 38.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Lâm Quốc V khởi kiện yêu cầu anh Huỳnh Bé H và chị Lý Thị C địa chỉ cư trú ấp 1, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau trả tiền hụi, xét đây là quan hệ tranh chấp tiền hụi theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án.

Anh Huỳnh Bé H được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng anh Bé H vắng mặt. Tòa án mở phiên tòa xét xử sơ thẩm triệu tập anh Bé H tham gia phiên tòa sơ thẩm nhiều lần nhưng anh Bé H vắng mặt không lý do. Do đó, xét xử vắng mặt anh Bé H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: anh Lâm Quốc V xác định anh Huỳnh Bé H và chị Lý Thị C có tham gia 2 chưng hụi do anh V làm chủ hụi mở và ngày 30/11/2015 đến 30/5/2017 kết thúc được chị C thừa nhận.

Anh Lâm Quốc V xác định anh Huỳnh Bé H và chị Lý Thị C còn nợ số tiền hụi của 13 kỳ là 52.000.000 đồng, sau đó đóng được 8.000.000 đồng còn lại là 44.000.000 đồng. Còn chị C cho rằng sau khi đối trừ còn lại phải đóng 12 kỳ với số tiền 48.000.000 đồng, chị C có trả cho anh V được 10.000.000 đồng, chỉ còn nợ lại 38.000.000 đồng nhưng không được anh V thừa nhận. Ngoài ra chị C không có chứng cứ nào khác chứng minh cho yêu cầu của mình. Anh Bé H được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và triệu tập tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng anh Bé H vắng mặt và cũng không có ý kiến gì liên quan đến số tiền hụi anh V yêu cầu. Từ đó có cơ sở khẳng định anh Bé H và chị C còn nợ anh Vsố tiền hụi là 44.000.000 đồng, do đó buộc anh Bé H và chị C trả cho anh Vsố tiền hụi là 44.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền nêu trên thì người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về án phí:

Anh Lâm Quốc V không phải chịu án phí, anh V đã nộp tiền tạm ứng án phí số tiền 1.100.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011646 ngày 19/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, anh Vđược nhận lại.

Án phí có giá ngạch anh Huỳnh Bé H và chị Lý Thị C phải chịu trên số tiền phải trả cho anh Lâm Quốc V 44.000.000 đồng x 5% = 2.200.000 (hai triệu hai trăm nghìn) đồng. Theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Lâm Quốc V yêu cầu anh Huỳnh Bé H và chị Lý Thị C trả tiền hụi.

[2] Buộc anh Huỳnh Bé H và chị Lý Thị C trả cho anh Lâm Quốc V tiền hụi với số tiền 44.000.000 (bốn mươi bốn triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền nêu trên thì người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về án phí:

Anh Lâm Quốc V không phải chịu án phí, anh V đã nộp tiền tạm ứng án phí với số tiền 1.100.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011646 ngày 19/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, anh Vđược nhận lại.

Án phí có giá ngạch anh Huỳnh Bé H và chị Lý Thị C phải chịu số tiền là 2.200.000 (hai triệu hai trăm nghìn) đồng, nộp tại chi cuc thi hành án dân sự huyện U Minh khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Án xử sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>:
- Phòng GĐ-KT TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Chi cục thi hành án huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Các đương sự (mỗi đ/s1b);
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dư Thanh Nguyễn

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA